

Trường đại học Namseoul
Thông báo tuyển sinh học kỳ 1 năm 2026
Hệ đại học cho sinh viên quốc tế
(Bố và mẹ đều là người nước ngoài)

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH
DÀNH CHO SINH VIÊN NƯỚC NGOÀI
ĐẠI HỌC NAMSEOUL

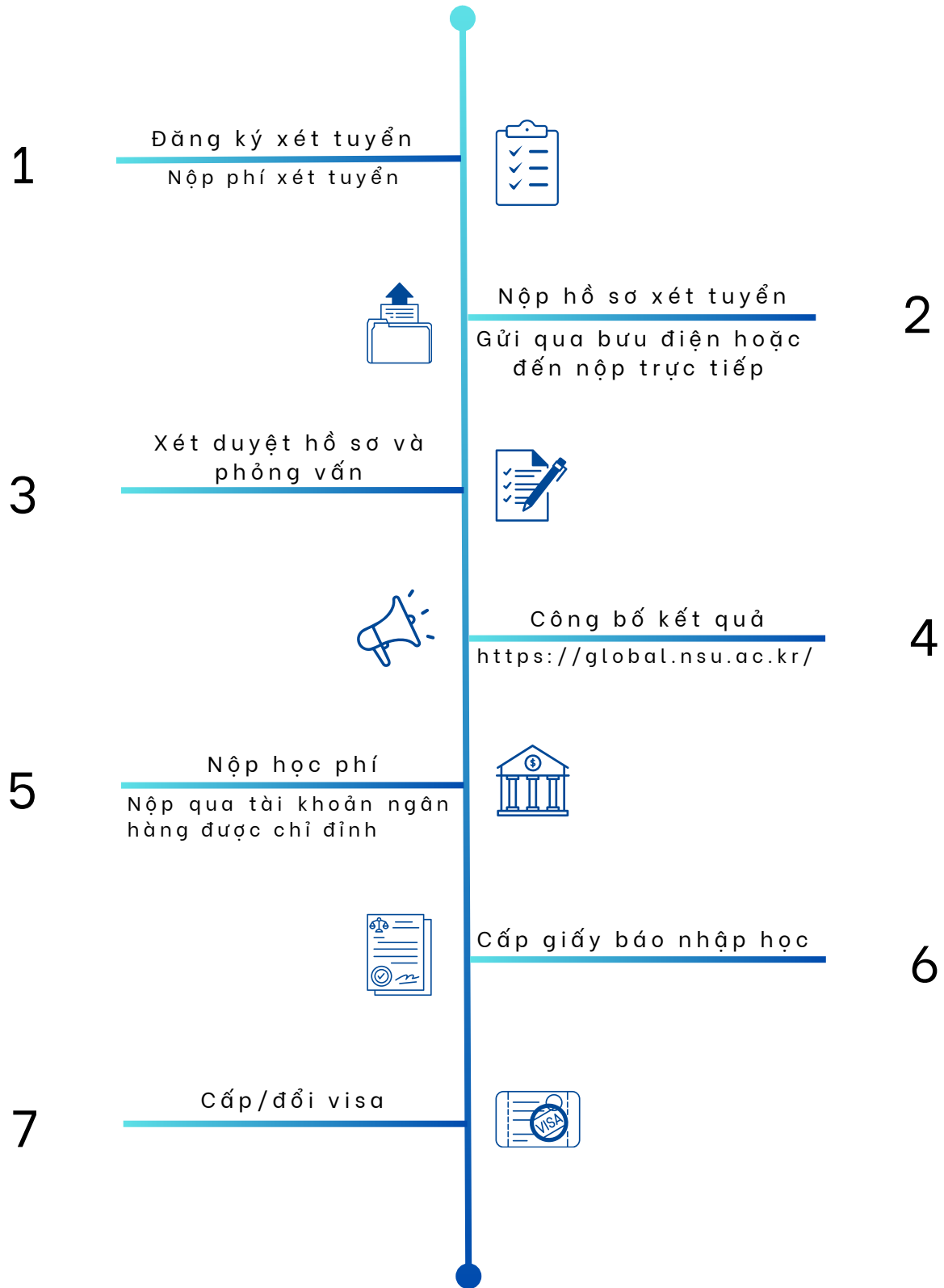
MỤC LỤC

1	Quy trình tuyển sinh	3
2	Các khoa ngành tuyển sinh	4
3	Lịch tuyển sinh, liên hệ nộp hồ sơ	5
4	Điều kiện xét tuyển và những điều cần lưu ý	6
5	Hồ sơ xét tuyển và phí xét tuyển	7
6	Phương pháp xét tuyển	8
7	Học bổng sinh viên nước ngoài và học phí	9 - 10
8	Nội dung khác	11

QUY TRÌNH NHẬP HỌC

- Đơn đăng ký nhập học sẽ được điền online.
- Có thể điền đơn đăng ký nhập học thông qua đường link Online.

Link đăng ký : <https://forms.gle/JG1KaqwTpijygAtVA>



2. Các khoa ngành tuyển sinh

Đại Học	Khối ngành	Khoa	Lưu ý
Đại học liên ngành tương lai (4)	Kỹ thuật	Khoa thực tế ảo	Có thể chuyển tiếp vào năm 4
		Khoa kỹ thuật thông tin và truyền thông thông minh	
		Khoa phần mềm máy tính	Có thể chuyển tiếp vào năm 4
		Khoa truyền thông đa phương tiện	
Đại học khoa học công nghệ (6)	Kỹ thuật	Khoa công nghệ điện tử	
		Khoa kiến trúc (Hệ 5 năm)	
		Khoa công nghệ kiến trúc	
		Khoa công nghệ quản lý Bigdata	
	Khoa công nghệ thông tin không gian Drone		
Khoa học tự nhiên	Khoa nông trại thông minh		
Đại học sáng tạo văn hóa nghệ thuật (4)	Năng khiếu mỹ thuật	Khoa thiết kế phương tiện trực quan	Có thể chuyển tiếp vào năm 4
		Khoa thiết kế tạo hình không gian	
		Khoa thiết kế video nghệ thuật	
		Khoa âm nhạc ứng dụng	
Đại học ngoại thương quốc tế (14)	Xã hội nhân văn (Khối xã hội)	Khoa tiếp thị phân phối	Có thể chuyển tiếp vào năm 4
		Khoa thương mại Quốc tế	Có thể chuyển tiếp vào năm 4
		Khoa kinh doanh	Có thể chuyển tiếp vào năm 4
		Khoa quảng cáo và truyền thông	
		Khoa kinh doanh khách sạn	
		Khoa kinh doanh du lịch	
		Khoa thuế vụ	
	Năng khiếu thể chất	Khoa kinh doanh thể thao	Có thể chuyển tiếp vào năm 4
		Khoa thể thao toàn cầu	Khoa dành riêng cho sinh viên quốc tế
	Xã hội nhân văn (Khối nhân văn)	Khoa tiếng anh	
		Khoa ngôn ngữ & văn học Nhật Bản	
		Khoa Trung Quốc	
		Khoa văn hóa và ngôn ngữ Hàn Quốc	Chỉ tuyển tân sinh viên, không tuyển sinh viên chuyển tiếp, khoa dành riêng cho sinh viên quốc tế
	Đại học phúc lợi y tế chăm sóc sức khỏe (11)	Xã hội nhân văn (Khối nhân văn)	Khoa hành chính chăm sóc sức khỏe
Khoa học tự nhiên		Khoa chăm sóc sức khỏe sắc đẹp	Có thể chuyển tiếp vào năm 4
Năng khiếu thể chất		Khoa quản lý sức khỏe thể thao	
Khoa học tự nhiên		Khoa phụ tá nha khoa	Không tuyển sinh viên quốc tế
		Khoa vật lý trị liệu	Có thể chuyển tiếp vào năm 4
		Khoa điều dưỡng	Chỉ tuyển tân sinh viên (không tuyển sinh viên chuyển tiếp)
		Khoa bệnh lý lâm sàng	Không tuyển sinh viên quốc tế
		Khoa hồi sức cấp cứu	Không tuyển sinh viên quốc tế
Xã hội nhân văn		Khoa phúc lợi trẻ em	
	Khoa phúc lợi xã hội		
	Khoa chăm sóc người cao tuổi		

3. Lịch tuyển sinh, liên hệ nộp hồ sơ

A. Lịch tuyển sinh

Quy trình	Thời gian	Nội dung hướng dẫn
Đăng ký và nộp hồ sơ	Từ ngày 01.12.2025 (Thứ 2) ~ ngày 12.12.2025 (Thứ 6)	Đăng ký online Thời gian nộp hồ sơ: Từ 9h sáng tới 4h chiều
Phòng vấn	10 giờ sáng ngày 17.12.2025(Thứ 4) 10 giờ sáng ngày 18.12.2025 (Thứ 5)	Phòng vấn trực tiếp tại trường hoặc phỏng vấn online
Thi thực hành	10 giờ ngày 17.12.2025 (Thứ 4) 10 giờ ngày 18.12.2025 (Thứ 5)	Khoa âm nhạc ứng dụng
Công bố kết quả	14 giờ ngày 24.12.2025 (Thứ 4)	Thông báo tại trang web trường
Nộp học phí	09 giờ ngày 29.12.2025 (Thứ 2) ~ 18 giờ ngày 31.12.2025 (Thứ 4)	Nộp qua tài khoản ngân hàng được trường chỉ định.
Cấp giấy báo nhập học	Ngày 05.01.2026 (Thứ 2) ~ Ngày 30.01.2026 (Thứ 6)	Cấp sau khi hoàn thành đóng học phí
Định hướng chung	Dự kiến ngày 25.02.2026 (Thứ 4)	Địa điểm và thời gian cụ thể sẽ được thông báo sau
Đăng ký môn học	Ngày 12.02.2026 (Thứ 5) ~ Ngày 20.02.2026 (Thứ 6)	Sinh viên năm 1: Ngày 12 Tất cả sinh viên: Ngày 19 ~20
Khai giảng	Dự kiến ngày 03.03.2026 (Thứ 3)	

- Tùy thuộc vào tình hình, lịch trình xét tuyển có thể thay đổi và thông báo sẽ được đăng trên trang web (<https://global.nsu.ac.kr/> - Tuyển sinh dành cho người nước ngoài)
- Tất cả các lịch trình được căn cứ theo giờ Hàn Quốc (KST)

B. Nộp hồ sơ

Phân loại	Địa chỉ	Lưu ý
Trong nước	31020 충남 천안시 서북구 성환읍 대학로 91 남서울대학교 본관 R-102 대외협력처 외국인특별전형(학부)	Nộp hồ sơ trực tiếp tại văn phòng hoặc gửi bưu điện
Nước ngoài	Office of International Affairs, Main B/D R-102, Namseoul University, 91 Daehak-ro, Seonghwan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do, 31020, S. Korea	Nộp hồ sơ qua bưu điện quốc tế hoặc thông qua người đại diện

C. Liên hệ

Website	Email	Điện thoại	Fax
https://global.nsu.ac.kr/	lee2515@nsu.ac.kr	+82-41-580-2779	+82-41-582-2290

4. Điều kiện xét tuyển và những điều cần lưu ý

A. Điều kiện xét tuyển

Phân loại	Điều kiện yêu cầu	
Quốc tịch	<ul style="list-style-type: none"> Bố mẹ đều là người nước ngoài <ul style="list-style-type: none"> Trước khi bắt đầu chương trình giáo dục tương đương với chương trình trung học phổ thông của Hàn Quốc, cả ứng viên và phụ huynh đều phải có quốc tịch nước ngoài. Ứng viên phải là người nước ngoài không có quốc tịch Hàn Quốc (bao gồm cả những người có quốc tịch Đài Loan) 	
Học lực (Không công nhận trình độ học vấn từ các hình thức như Kỳ thi tốt nghiệp phổ thông tự do, học tại nhà, học trực tuyến)	Tân sinh viên	<ul style="list-style-type: none"> Người đã tốt nghiệp hoặc sẽ tốt nghiệp từ trường trung học phổ thông chính quy trong và ngoài nước, và những người được công nhận có trình độ học vấn tương đương theo quy định pháp luật (trường hợp còn là học sinh, phải tốt nghiệp trước khi nhập học). Các chương trình giáo dục trên được công nhận nếu là chương trình giáo dục chính quy theo luật pháp của Hàn Quốc và quốc gia liên quan
	Chuyển tiếp năm 3	<ul style="list-style-type: none"> Người đã hoàn thành ít nhất 2 năm (4 học kỳ) tại các trường đại học chính quy cấp bằng cử nhân ở trong và ngoài nước và đã hoàn thành ít nhất 1/2 số tín chỉ tối thiểu cần thiết để nhận bằng cử nhân. Người đã hoặc chuẩn bị nhận bằng tốt nghiệp từ các trường cao đẳng hệ 2-3 năm ở trong và ngoài nước.
	Chuyển tiếp năm 4	<ul style="list-style-type: none"> Người đang tham gia chương trình hợp tác giáo dục đã ký kết với trường Namseoul và đã tốt nghiệp trường cao đẳng hệ 3 năm ở nước ngoài
Yêu cầu ngoại ngữ	<ul style="list-style-type: none"> Người đáp ứng ít nhất một trong các yêu cầu sau: <ul style="list-style-type: none"> Người có chứng chỉ TOPIK cấp 3 trở lên (Khoa điều dưỡng: TOPIK 4 / khối ngành năng khiếu TOPIK 2 trở lên/ ngoại trừ Khoa kinh doanh thể thao) Người có chứng chỉ Namseoul TOPIK cấp 3 trở lên (Trừ ngành Điều dưỡng) Người đã hoàn thành khóa học Tiếng Hàn cấp độ Trung cấp 1 trở lên tại Trung tâm Hàn ngữ Sejong Người đã hoàn thành Chương trình Hội nhập Xã hội Hàn Quốc cấp độ 3 trở lên hoặc có điểm đầu vào từ 61 điểm trở lên Chương trình đào tạo bằng tiếng Anh: TOEFL IBT 59 hoặc IELTS 5.5 trở lên Sinh viên Trung Quốc theo chương trình Song ngữ được miễn các yêu cầu về ngoại ngữ trên. 	

B. Những điều cần lưu ý

- Hồ sơ đã nộp xét tuyển và phí xét tuyển sẽ không được hoàn trả lại.
- Những điều cần lưu ý khi đăng ký
 - Cấm đăng ký học hai trường - Sinh viên trúng tuyển từ 2 trường đại học trở lên chỉ được đăng ký học tại một trường, nếu vi phạm điều này sẽ bị hủy bỏ tư cách trúng tuyển và nhập học ở tất cả các trường.
 - Sinh viên trúng tuyển đại học Namseoul phải nộp học phí vào tài khoản ngân hàng được chỉ định trong thời hạn cho phép.
 - Trong trường hợp chuyển tiền từ nước ngoài thì phải chịu chi phí chuyển tiền quốc tế.
- Hủy nhập học : Sinh viên hủy nhập học phải nộp các hồ sơ sau đây tại phòng tuyển sinh và sẽ được hoàn lại tiền học phí đã đóng theo quy định về hoàn trả học phí của trường.
 - Bản gốc biên lai nộp học phí của trường Namseoul
 - Đơn xin hủy nhập học (theo mẫu của trường)
 - Photo sổ tài khoản đúng tên của sinh viên
- Trường hợp phát hiện thông tin về học lực và thành tích không đúng trong quá rà soát thông tin hồ sơ của tân sinh viên thì cho dù là đã nhập học vẫn bị hủy tư cách học tập.
- Sinh viên phải đạt TOPIK 4 trước khi tốt nghiệp.
- Sau khi nhập học, trong kì hạn nhất định nếu vẫn chưa đạt được TOPIK 4 sẽ bị giới hạn các chế độ học bổng.
- Căn cứ theo điều 109 của Luật bảo hiểm sức khỏe nhân dân (trường hợp đặc biệt đối với người nước ngoài v.v...) thì du học sinh bắt buộc phải có nghĩa vụ tham gia đăng ký mua bảo hiểm. Trường hợp không đóng bảo hiểm trong thời gian quy định thì du học sinh có thể gặp bất lợi trong việc học và lưu trú.
- Trường đại học Namseoul được thành lập trên tinh thần cơ đốc giáo nên tất cả các sinh viên phải hoàn thành lớp ở nhà nguyện mới có thể tốt nghiệp.
- Nếu học phí tăng có thể phát sinh đợt đóng phụ, nếu không hoàn thành sẽ hủy tư cách nhập học.
- Nếu số lượng thí sinh đăng ký vào khoa mới thành lập (khoa Thể thao toàn cầu) bằng tiếng Hàn Quốc hoặc tiếng Trung Quốc dưới 10 người, việc tuyển sinh và vận hành khoa sẽ có thể không được thực hiện.

5. Hồ sơ xét tuyển và phí xét tuyển

- Yêu cầu phải nộp bản gốc tất cả các giấy tờ chứng minh

Thứ tự	Phân loại	Hồ sơ	Lưu ý
1	Đơn đăng ký	Đơn đăng ký và giấy đồng ý cung cấp thông tin cá nhân	<ul style="list-style-type: none"> • Nộp theo mẫu đăng ký online
2	Giấy tờ chứng minh quốc tịch	Giấy tờ xác minh nhân thân (Nếu không phải bản tiếng anh thì phải nộp bản dịch và công chứng)	<ul style="list-style-type: none"> • Hộ chiếu • Bản sao hộ chiếu của bố mẹ (nếu không có hộ chiếu thì nộp giấy tờ khác thay thế để chứng minh nhân thân và quốc tịch) • Bản sao mặt trước và mặt sau của thẻ người nước ngoài (chỉ áp dụng cho ứng viên đang cư trú tại Hàn Quốc)
3		Giấy xác nhận quan hệ gia đình (Nếu không phải là tiếng anh thì phải nộp bản dịch và công chứng)	<ul style="list-style-type: none"> • Giấy chứng nhận quan hệ gia đình, bản sao sổ hộ khẩu hoặc giấy khai sinh. • Trung Quốc: Bản sao sổ hộ khẩu và giấy chứng nhận quan hệ gia đình
4	Hồ sơ học lực	Giấy chứng nhận học lực (Bản tiếng Anh có chứng thực lãnh sự) (Trung Quốc: Chứng nhận của bộ giáo dục Trung Quốc hoặc chứng nhận của lãnh sự)	<ul style="list-style-type: none"> • Tân sinh viên <ul style="list-style-type: none"> ◦ Bằng tốt nghiệp cấp 3 hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp cấp 3 (phải nộp bằng tốt nghiệp trước khi nhập học) • Chuyển tiếp <ul style="list-style-type: none"> ◦ Bằng tốt nghiệp cấp 3 hoặc giấy xác nhận đang là sinh viên trường ◦ Bằng tốt nghiệp cao đẳng
5		Bảng điểm (Bản tiếng Anh có chứng thực lãnh sự) (Trung Quốc: Chứng nhận của bộ giáo dục Trung Quốc hoặc chứng nhận của lãnh sự)	<ul style="list-style-type: none"> • Tân sinh viên <ul style="list-style-type: none"> ◦ Bảng điểm 3 năm cấp 3 • Chuyển tiếp <ul style="list-style-type: none"> ◦ Bảng điểm từ trường Cao đẳng đã học (hiển thị đầy đủ số tín chỉ hoặc số giờ học mỗi tuần của tất cả các môn đã học)
6	Hồ sơ chứng nhận khả năng ngoại ngữ	Giấy chứng nhận khả năng ngoại ngữ (chỉ công nhận giấy chứng nhận còn hiệu lực)	<ul style="list-style-type: none"> • Người có chứng chỉ năng lực Tiếng Hàn (TOPIK) cấp 3 trở lên (Đối với ngành Điều dưỡng: TOPIK 4) • Người có chứng chỉ Namseoul TOPIK cấp 3 trở lên (Trừ ngành Điều dưỡng) • Người đã hoàn thành khóa học Tiếng Hàn cấp độ Trung cấp 1 trở lên tại trung tâm tiếng Hàn Sejong • Người đã hoàn thành Chương trình Hội nhập Xã hội Hàn Quốc cấp độ 3 hoặc có điểm đánh giá sơ bộ từ 61 điểm trở lên • Chương trình đào tạo bằng tiếng Anh: TOEFL IBT 71 hoặc IELTS 5.5 trở lên.
7	Hồ sơ chứng minh tài chính	Bản gốc giấy chứng minh số dư trong tài khoản (Được cấp trong vòng 6 tháng trước khi ứng tuyển)	<ul style="list-style-type: none"> • Nộp giấy chứng nhận số dư tài khoản ngân hàng trong và ngoài nước của sinh viên hoặc bố mẹ (người bảo lãnh tài chính) với số tiền từ 16 triệu won (KRW) trở lên. • Đối với sinh viên đang theo học chương trình học tiếng Hàn tại trường, yêu cầu nộp giấy chứng nhận số dư tài khoản ngân hàng trong nước của bản thân với số tiền từ 8 triệu won (KRW) trở lên
8	Giấy tờ khác (Chỉ áp dụng cho những người liên quan)	Giấy tờ chứng minh mất quốc tịch (Nếu tài liệu không phải là tiếng Anh, cần có bản dịch và công chứng bằng tiếng Anh)	<ul style="list-style-type: none"> • Trong trường hợp ứng viên hoặc bố mẹ từ bỏ (mất) quốc tịch Hàn Quốc, cần nộp tờ khai từ bỏ quốc tịch
9		Giấy tờ chứng minh ly hôn hoặc đã mất của bố mẹ (Nếu tài liệu không phải là tiếng Anh, cần có bản dịch và công chứng tiếng Anh)	<ul style="list-style-type: none"> • Trong trường hợp bố mẹ ly hôn hoặc đã mất, cần nộp bản gốc của giấy tờ chứng nhận được cấp bởi chính quyền nước sở tại
10	Phí xét tuyển	100,000 won	<ul style="list-style-type: none"> • Chuyển khoản theo tên tiếng Anh trên hộ chiếu của ứng viên. Ngân hàng Nonghyup: 301-0174-2041-61. • Sinh viên nhận học bổng chính phủ (GKS) được miễn phí xét tuyển.

6. Phương pháp xét tuyển

A. Xét duyệt hồ sơ

Các hồ sơ nộp cho quá trình xét tuyển sẽ được kiểm tra kỹ lưỡng, và những ứng viên có hồ sơ không đáp ứng đủ điều kiện sẽ bị loại khỏi danh sách trúng tuyển và được thông báo là không đạt.

B. Phỏng vấn và thi thực hành

Hình thức thi	Thời gian	Địa điểm	Chuẩn bị
Phỏng vấn	10 giờ sáng ngày 17.12.2025 (Thứ 4) 10 giờ sáng ngày 18.12.2025 (Thứ 5)	Phỏng vấn online hoặc tại văn phòng các khoa	Thẻ người nước ngoài, phiếu báo dự thi

1. Phỏng vấn online
 - a. Nếu ứng viên đang cư trú ở nước ngoài thì sẽ tiến hành phỏng vấn online
 - b. Tùy thuộc vào hoàn cảnh cụ thể của ứng viên, phỏng vấn có thể được tiến hành trực tuyến với sự cho phép của người phỏng vấn.
2. Lưu ý khi phỏng vấn
 - a. Người vắng mặt xem như từ bỏ xét tuyển.
 - b. Sinh viên phải tuân thủ thời gian phỏng vấn. Sinh viên phải mang theo giấy báo danh, giấy xác nhận thân phận (hộ chiếu, thẻ người nước ngoài, bằng lái xe)
 - c. Khoa thiết kế phương tiện trực quan bắt buộc nộp kèm Tác phẩm

C. Điểm đánh giá

Khoa	Hồ sơ	Phỏng vấn	Thi thực hành	Tổng điểm
Toàn bộ các khoa	70	30	-	100
Khoa âm nhạc ứng dụng	30	-	70	100

- Điểm chuẩn đánh giá là 100 điểm, nếu đạt dưới 70 điểm sẽ không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển.

D. Phương pháp xét tuyển khác

1. Phương thức tuyển chọn theo chương trình liên kết: Sinh viên trao đổi hoặc sinh viên đã tốt nghiệp từ các trường đại học (cao đẳng) có ký kết hợp tác với trường Namseoul sẽ được tuyển chọn riêng biệt.
2. Học bổng Chính phủ cho sinh viên nước ngoài (GKS v.v.): Có thể giảm bớt yêu cầu về hồ sơ theo hướng dẫn của viện giáo dục quốc tế quốc gia.

7. Học bổng và học phí cho sinh viên nước ngoài

A. Học bổng

1. Học bổng nhập học trường Namseoul (dựa theo mức điểm TOPIK của ứng viên)

Mức điểm TOPIK	Mức giảm học phí
TOPIK cấp 6	60%
TOPIK cấp 5	50%
TOPIK cấp 4	40%
TOPIK cấp 3/Namseoul TOPIK cấp 3 ~ 6	30%

- Sinh viên nước ngoài đến từ các nước đang phát triển (KOSIS GNI dưới 10.000\$/người)_Ngoại trừ Trung Quốc... sẽ được nhận học bổng 40%.
- Đối với sinh viên nước ngoài từ các trường đại học (cao đẳng) có ký kết hợp tác với trường Namseoul, sinh viên sẽ nhận học bổng theo nội dung hợp tác
- Các nội dung trên có thể thay đổi theo chính sách của trường

2. Học bổng thành tích học tập của sinh viên đang theo học tại trường (dựa trên kết quả học tập của học kỳ trước và xếp hạng)

kết quả học tập của học kỳ trước và xếp hạng	Mức giảm học phí
Điểm tổng kết trên 4.0, xếp thứ 1 toàn khóa	100%
Điểm tổng kết trên 4.0, xếp thứ 2 toàn khóa	70%
Điểm tổng kết trên 4.0, xếp thứ 3 toàn khóa	50%
Điểm tổng kết trên 4.0	35%
Điểm tổng kết trên 3.5 và dưới 3.99	30%
Điểm tổng kết trên 3.0 và dưới 3.49	25%

- Các nội dung trên có thể thay đổi theo chính sách của trường

3. Học bổng ký túc xá

Điều kiện	Học bổng
Là sinh viên đang theo học tại trường có điểm tổng kết trên 3.0 và có TOPIK cấp 3 trở lên	Hỗ trợ phí ký túc xá

- Các nội dung trên có thể thay đổi theo chính sách của trường

4. Học bổng TOPIK (dành cho sinh viên có thành tích xuất sắc trong kỳ thi TOPIK trong thời gian theo học tại trường)

Mức điểm TOPIK đạt được	Mức học bổng
TOPIK cấp 6	2,000,000 won
TOPIK cấp 5	1,500,000 won
TOPIK cấp 4	1,000,000 won
TOPIK cấp 3	500,000 won

- Học bổng TOPIK cấp 3 chỉ được công nhận cho sinh viên đạt TOPIK cấp 3 trong 4 học kỳ đầu tiên của năm 1 và 2
- Sau khi nhận học bổng, nếu thi TOPIK được cấp độ cao hơn sẽ được thêm mức tiền chênh lệch. Học bổng chỉ được cấp cho sinh viên có điểm số đạt được trước học kỳ cuối cùng
- Nội dung trên có thể thay đổi theo chính sách của trường

B. Học phí

Đơn vị: won/học kỳ

Khối ngành	Tất cả các năm
Kỹ thuật	4.481.000
Năng khiếu nghệ thuật (Mỹ thuật: hình ảnh, nghệ thuật gốm thủy tinh)	4.690.000
Năng khiếu nghệ thuật (âm nhạc: âm nhạc ứng dụng)	4.815.000
Năng khiếu thể chất (thể dục: Kinh doanh thể thao, sức khỏe)	4.336.000
Xã hội nhân văn (khối ngành xã hội)	3.880.000
Xã hội nhân văn (khối ngành nhân văn, quản lý y tế)	3.745.000
Khoa học tự nhiên (ngành chăm sóc sắc đẹp)	4.408.000
Khoa học tự nhiên (vệ sinh răng miệng, vật lý trị liệu, điều dưỡng, bệnh lý lâm sàng, khoa cấp cứu, nông trại thông minh)	4.824.000

- Dựa trên tiêu chuẩn năm học 2025, mức học phí có thể thay đổi theo chính sách của trường (Sẽ có thể phải đóng thêm phụ phí)

8. Nội dung khác

A. Ký túc xá

Đơn vị: won/học kỳ

Phân loại	Loại phòng	Giá	Lưu ý
Ký túc xá Elim 1	Phòng 4 người	565,000	Đặt cọc 20,000
	Phòng 2 người	960,500	
Ký túc xá Elim 2	Phòng 2 người	1,243,000	

- Dựa trên tiêu chuẩn năm học 2025, phí ký túc xá có thể thay đổi theo chính sách của trường
- Ký túc xá có thể không có sẵn cho sinh viên quốc tế mới nhập học hoặc chuyển tiếp, tùy thuộc vào tổng số lượng sinh viên đăng ký của học kỳ đó
- Các sinh viên nước ngoài mới nhập học hoặc chuyển tiếp có thể liên hệ với Phòng hợp tác quốc tế (+82-41-580-2772) để hỏi thông tin liên quan đến ký túc xá

B. Hướng dẫn đổi visa (tư cách lưu trú)

Nội dung	Thông tin
Địa điểm nộp hồ sơ	Trung tâm hỗ trợ DHS nước ngoài – Tòa 21세기개발관 tầng 3 phòng 309-1
Hồ sơ	<ol style="list-style-type: none">1. Giấy đăng ký – Theo mẫu cục XNC2. Thẻ người nước ngoài3. Hình thẻ dùng làm hộ chiếu 1 tấm (3.5 x 4.5cm)4. Bản photo hộ chiếu5. Giấy xác nhận nơi cư trú<ol style="list-style-type: none">a. Trường hợp ở KTX : Giấy xác nhận nộp phí ở KTXb. Trường hợp ở trọ / nhà thuê: Hợp đồng nhàc. Trường hợp không có tên trong hợp đồng nhà: Nộp kèm theo bản photo chứng minh thư và giấy xác nhận cung cấp nơi cư trú, hợp đồng thuê nhà của người đứng tên trong hợp đồng nhà.6. Giấy báo nhập học, Giấy xác nhận nộp học phí7. Bằng tốt nghiệp, bảng điểm học cao nhất8. Giấy xác nhận đang học tiếng, giấy xác nhận điểm danh (Gồm tất cả các kì học)9. Hồ sơ chứng minh tài chính<ol style="list-style-type: none">a. Sinh viên hoàn thành chương trình học tiếng tại trường: khoảng trên 8 triệu wonb. Các sinh viên còn lại: Khoảng 16 triệu Won10. Phí đổi visa nộp cho phòng XNC: 130,000won
Lưu ý	<ol style="list-style-type: none">1. Các sinh viên nhập học đại học xác nhận trúng tuyển vào trường thì bắt buộc phải nộp hồ sơ đổi sang Visa D2-2 trước khi khai giảng<ol style="list-style-type: none">o Ví dụ: Học sinh học tiếng (Visa D4-1), Trường cao đẳng (Visa D2-1). Visa tìm việc (Visa D10) v.v...2. Trường hợp trước ngày khai giảng nếu sinh viên không nộp hồ sơ đổi visa thì có thể phải bị đóng phạt theo quy định của cục XNC. (Sau khi sinh viên trực tiếp đến cục XNC và nộp tiền phạt sẽ bị XNC tiến hành phỏng vấn visa)